**Mẫu số 03**

**TÓM TẮT LÝ LỊCH KHOA HỌC ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ**

1. Họ và tên: Lê Anh Phương

2. Năm sinh: 1974

3. Chức vụ và cơ quan công tác hiện nay: Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

4. Năm được bổ nhiệm Giáo sư (hoặc Phó giáo sư): 2018

Ngành: Công nghệ Thông tin; Chuyên ngành: Hệ thống thông tin

5. Danh hiệu trong nước và quốc tế:

6. Số công trình khoa học đã công bố trên các tạp chí khoa học: 18

*Trong đó:*

*- ISI hoặc/và Scopus:    03               (5 năm gần đây:    02       )*

*- Tạp chí nước ngoài khác:   02       (5 năm gần đây:           )*

7. Số sáng chế, giải pháp hữu ích:

*Trong đó, quốc tế:                        (5 năm gần đây:           )*

8. Số sách chuyên khảo và giáo trình đã xuất bản: 02

*Trong đó:*

*- 5 năm gần đây: 02*

*- Do Nhà xuất bản nước ngoài, Nhà xuất bản cấp Quốc gia, Bộ và tương đương xuất bản*:

9. Tổng số trích dẫn *(nếu có):*                                             Chỉ số h*index* *(nếu có): 4*

10. Giải thưởng KH&CN quốc tế, quốc gia hoặc tương đương:

11. Bài báo khoa học tiêu biểu *(Liệt kê tối đa 10 bài báo tiêu biểu trong cả quá trình, kèm theo chỉ số trích dẫn của bài báo và chỉ số ảnh hưởng của tạp chí, nếu có):*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Lê Anh Phương, *Mở rộng qui tắc suy diễn fuzzy syllogism trong logic đa trị ngôn ngữ,* Tạp chí Khoa học Đại học Huế (chuyên san Kỹ thuật và Công nghệ), Số 126, Tập 2A, tr. 119-129, 2017 |
|  | Lê Anh Phương, Trần Đình Khang, Nguyễn Vĩnh Trung, *New Approach to Mining Fuzzy Association Rule with Linguistic Threshold Based on Hedge Algebras,* International Workshop on Semantic Technologies (IWOST2), p. 13-23, 2015 |
|  | Hoàng Phước Lộc, Lê Anh Phương, Somjit Arch-Int, Ngamnij Arch-Int, *Multidimensional Assessment of Open-Ended Questions for Enhancing the Quality of Peer Assessment in E-Learning Environments,* Handbook of Research on Applied E-Learning in Engineering and Architecture Education, DOI: 10.4018/978-1-4666-8803-2, p. 213-238, 2015 |
|  | Lê Anh Phương, Trần Đình Khang, *Generalized Modus Tollens with Linguistic Modifiers for Inverse Approximate Reasoning,* International Journal of Computational Intelligence Systems (IJCIS) (SCIE) (IF2014: 1.88), Vol 7, No. 1, p. 1-9, 2014 |
|  | Lê Anh Phương, Đinh Thị Diệu Minh, Nguyễn Thị Phương Liên, *A New Approach for Seach Engine on Fuzzy Ontology*, Kỷ yếu hội nghị quốc gia lần thứ VI "Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng Công nghệ thông tin" (FAIR 2013), tr. 111-121, 2015 |
|  | Lê Anh Phương, Trần Đình Khang, *A Resolution Method for Linguistic Many-valued Logic,* Journal Applied Mathematics & Information Sciences (ISSN: 1935-0090) (SCIE), (IF2013: 1.4), Vol 7, No. 3, p. 1193-120, 2013 |
|  | Lê Anh Phương, Trần Đình Khang, Generalized Modus Ponens with Linguistic Modifiers for Approximate Reasonin, International Journal of Advancements in Computing Technology Scopus (KHTN-CN), Vol 5, No. 6, p. 515-523, 2013 |
|  | Le Anh Phuong, Tran Dinh Khang, *Linguistic Reasoning based on Generalized Modus Ponens with Linguistic Modifiers and Hedge Moving Rules,* Proceedings of IEEE 2012 International Conference on Fuzzy Theory and Its Application (iFUZZY 2012), p. 388-392, 2012 |
|  | Le Anh Phuong, Tran Dinh Khang, *A deductive Method in Linguistic Reasoning,* Proceeding of IEEE 2012 International Conference on Uncertainty Reasoning and Knowledge Engineering (URKE 2012), p. 137-140, 2012 |
|  | Trần Đình Khang, Tạ Quang Trung, Lê Anh Phương, *Xây dựng ánh xạ ngược của gia tử,* Tạp chí Tin học và Điều khiển học (Viện Khoa học và công nghệ Việt Nam), Tập 26, Số 2, tr. 119-129, 2010 |

12. Sách chuyên khảo và giáo trình tiêu biểu *(Liệt kê tối đa 5 sách và/hoặc giáo trình tiêu biểu trong cả quá trình, kèm theo chỉ số trích dẫn, số lần tái bản, nếu có):*

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | Lê Anh Phương, Nguyễn Thanh Tiên, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, NXB Đại học Huế, 2017 |
| 2 | Lê Anh Phương, Trần Hoài Nhân, Lý thuyết đồ họa, NXB Đại học Huế, 2013 |

13. Kết quả nghiên cứu khoa học tiêu biểu trong 5 năm gần đây *(Liệt kê tối đa 5 công trình khoa học tiêu biểu trong 5 năm gần đây (bài báo khoa học và/hoặc sách chuyên khảo; sáng chế, giải pháp hữu ích; giải thưởng...):*

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | Lê Anh Phương, Trần Đình Khang, Nguyễn Vĩnh Trung, *New Approach to Mining Fuzzy Association Rule with Linguistic Threshold Based on Hedge Algebras,* International Workshop on Semantic Technologies (IWOST2), p. 13-23, 2015 |
| 2 | Hoàng Phước Lộc, Lê Anh Phương, Somjit Arch-Int, Ngamnij Arch-Int, *Multidimensional Assessment of Open-Ended Questions for Enhancing the Quality of Peer Assessment in E-Learning Environments,* Handbook of Research on Applied E-Learning in Engineering and Architecture Education, DOI: 10.4018/978-1-4666-8803-2, p. 213-238, 2015 |
| 3 | Lê Anh Phương, Trần Đình Khang, *Generalized Modus Tollens with Linguistic Modifiers for Inverse Approximate Reasoning,* International Journal of Computational Intelligence Systems (IJCIS) (SCIE) (IF2014: 1.88), Vol 7, No. 1, p. 1-9, 2014 |
| 4 | Lê Anh Phương, Trần Đình Khang, *A Resolution Method for Linguistic Many-valued Logic,* Journal Applied Mathematics & Information Sciences (ISSN: 1935-0090) (SCIE), (IF2013: 1.4), Vol 7, No. 3, p. 1193-120, 2013 |
| 5 | Lê Anh Phương, Trần Đình Khang, *Generalized Modus Ponens with Linguistic Modifiers for Approximate Reasonin,* International Journal of Advancements in Computing Technology Scopus (KHTN-CN), Vol 5, No. 6, p. 515-523, 2013 |

14. Các hoạt động cộng đồng hiện nay *(Lãnh đạo các hiệp hội khoa học, kỹ thuật trong nước và quốc tế; Ban biên tập tạp chí khoa học,...):*

Chủ tịch Hội đồng biên tập, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Ứng viên** *(ký và ghi rõ họ tên)*  *Lê Anh Phương* |